TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ	*Na Hang, ngày 07 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thị D**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn B V, xã Th Gi, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đang ở: Thôn K M, xã N Kh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: **Anh Dương Văn V,** sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn B V, xã Th Gi, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị D và anh Dương Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Hoàng Thị D và anh Dương Văn V thống nhất khi ly hôn anh Dương Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Dương Linh

A, sinh ngày 31/01/2016 và cháu Dương Hải Đ, sinh ngày 27/6/2019. Chị D phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh V cho mỗi cháu là 750.000đ/ tháng cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 02/2023. Chị D được quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền phải cấp dưỡng, khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị D và anh Dương Văn V không có.

2.3. Về nợ chung: Chị Hoàng Thị D và anh Dương Văn V không có.

2.4. Về án phí: Chị Hoàng Thị D và anh Dương Văn V được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự"./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Na Hang;
- UBND xã Th G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Anh Thành